

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HSST
Ngày 02- 02- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Thế Hòa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Ngọc Oanh, bà Hà Thị Thanh Hiền.
- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Tiến Giang - Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:* Bà Đỗ Thị Bích Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/HSST ngày 18/12/2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 20/01/2021 đối với bị cáo :

Đỗ Mạnh H - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 04 tháng 01 năm 1979 tại Lào Cai. Chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Con ông: Đỗ Minh C, sinh năm 1954; Con bà: Hà Ngân S (Đã chết). Đã ly hôn vợ và có 01 con sinh năm 2013. Tiền án: Tại bản án số: 43/HSST ngày 30/6/2017 bị tòa án nhân dân TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 10.000.000 đồng về tội đánh bạc (Chưa được xóa án tích), tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/10/2020 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Minh C, sinh năm 1954. Trú tại: Tổ 02, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Nguyễn Trần T, sinh năm 1967. Trú tại: Tổ dân phố C, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Nguyễn Thủy C1, sinh năm 1977. Trú tại: Tổ dân phố P, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Mạnh H là đối tượng nghiện chất ma túy, để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, H đã mua ma túy mục đích về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 07 giờ ngày 27/9/2020 khi H đang ở nhà thì có Nguyễn Trần T gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy. H nhất trí hẹn T đến nhà để trao đổi. Khi gặp nhau T đưa cho H 200.000 đồng và nhận lại từ H 01 gói ma túy sau đó T có hỏi H xin được sử dụng ma túy tại nhà H. H đồng ý nên T đã sử dụng luôn ma túy tại nhà H. Đến khoảng 09 giờ ngày 29/9/2020 T gọi điện hỏi mua ma túy. H nhất trí và hẹn T đến nhà trao đổi. Khi đến T đưa cho H 200.000 đồng và nhận từ H một gói ma túy, T mang ma túy về nhà sử dụng hết.

Khoảng 11 giờ ngày 29/9/2020 H đang ở nhà thì có Nguyễn Thủy C1 gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy. H nhất trí và hẹn C đến hiệu thuốc gần nhà H để trao đổi. Khi gặp nhau C đưa cho H 200.000 đồng và nhận từ H một gói ma túy. Số ma túy mua được C đã mang về sử dụng hết cho bản thân. Tiếp đến 22 giờ ngày 30/9/2020 C gọi điện thoại hỏi mua ma túy. H nhất trí và hẹn C đến nhà trao đổi, khi gặp nhau C đưa cho H 200.000 đồng và nhận lại từ H một gói ma túy. Khi có ma túy C hỏi H xin được sử dụng ma túy tại nhà H. H nhất trí nên C đã pha ma túy và sử dụng tại nhà H, khi sử dụng xong C lại bảo H để cho một gói ma túy nữa và đưa cho H 200.000 đồng. H cầm tiền và đưa cho C một gói ma túy, số ma túy đó C mang về sử dụng hết cho bản thân.

Ngày 01/10/2020 Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nơi ở của Đỗ Mạnh H thu giữ được: 01 gói bột nén màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng được gói bằng nilon màu trắng có kẹp viền màu đỏ; 01 quyển sách; 01 bát thủy tinh; 01 bật lửa ga; 06 đoạn ống hút được hàn kín một đầu; 01 lưỡi dao lam; 01 chứng minh nhân dân; 01 ví giả da; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có nắp 02 số thuê bao; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG không lắp sim và 472.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 166/GĐMT ngày 08/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất tinh thể màu trắng do Đỗ Mạnh H tự giác giao nộp có khối lượng là 0,07 gam là ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKSTP ngày 16/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố: Bị cáo Đỗ Mạnh H về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm C khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh H từ 08 (Tám) đến 09 (Chín) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm C khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh H từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Đỗ Mạnh H phải chấp hành hình phạt C cho cả hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” từ 15 (Mười năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Mạnh H nhận tội, không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Mạnh H thừa nhận từ ngày 27 đến 30/9/2020 đã 05 lần thực hiện hành vi bán trái phép 02 gói ma túy cho Nguyễn Trần T và 03 gói ma túy cho Nguyễn Thủy C1 thu lợi bất chính 1.000.000 đồng và còn tàng trữ 0,07 gam ma túy mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của T, C1, Biên bản vụ việc, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó hành vi của Đỗ Mạnh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra Đỗ Mạnh H còn khai nhận vào ngày 27 và 30/9/2020 H đã đồng ý cho T và C1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi được giao cho quản lý

nhằm thỏa mãn nhu cầu của T, C1 về sử dụng chất ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của T và C1. Hành vi trên của bị cáo H phạm tội: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Mạnh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an T xã hội. Hành vi của bị cáo đang bị T xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ được hành vi mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng do sống buông thả nên sa vào con đường nghiện chất ma túy. Cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc tại bản án số: 43/2020/HSST (Chưa được xóa án tích). Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng. Nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đỗ Mạnh H khai nhận mua ma túy của một người đàn ông nhưng không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Nên không có cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án.

[8] Các nội dung khác: Đối với Nguyễn Trần T và Nguyễn Thủy C1 là các đối tượng mua ma túy của H mục đích sử dụng cho bản thân. Xác định hành vi của T và C1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với ông Đỗ Minh C bố đẻ của bị cáo là người đã giao nhà cho H quản lý và sử dụng. Do ông C không biết H đã dùng nhà làm nơi mua bán ma túy và đã cho T và C sử dụng ma túy nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,07 gam ma túy loại Heroine thu giữ của Đỗ Mạnh H đã dùng làm mẫu giám định Cơ quan giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon, mảnh giấy bạc, 01 bát thủy tinh 01 quyển sách 01 bật lửa ga, 06 đoạn ống hút được hàn kín một đầu và 01 lưỡi lam cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen mang hai số thuê bao 0989 780 640 và 0815 084 258 bị cáo H sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Cần truy thu của bị cáo số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 ví giả da, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng không nắp sim, 01 chứng minh nhân dân và 472.000 đồng. Xét thấy đây là tài sản và giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng được giữ lại số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh H 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh H 07 (Bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Đỗ Mạnh H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là 15 (Mười năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; túi nilon; mảnh giấy bạc; 01 bát bằng thủy tinh trong suốt, đường kính khoảng 15 cm; 01 quyển sách có in chữ và số tự nhiên, 01 bật lửa ga màu đỏ, 06 đoạn ống hút màu trắng dài khoảng 01 cm được hàn kín một đầu và 01 lưỡi lam

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ-đen đã qua sử dụng mang hai số thuê bao 0989 780 640 và 0815 084 258.

Truy thu của bị cáo H số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, không lắp sim; 01 ví giả da màu nâu đã qua sử

dụng; 01 chứng minh nhân dân số: 060 592 579 mang tên Đỗ Mạnh H và 472.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi hai ngàn đồng). Nhưng được tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về “Án phí và lệ phí Tòa án” Buộc bị cáo Đỗ Mạnh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ Mạnh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Minh C vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái.
- VKSND TP Y;
- Chi cục THADS TP Yên Bái.
- Trại giam; Công an TP Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Hòa

